TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC PHỔ** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày: 30-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN NHÂN HUYỆN ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duẩn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Tiếp và bà Lê Thị Hạnh

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Ông Ngô Thanh Hiển - Kiểm sát viên.

Vào ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2018/HSST ngày 09/11/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/QĐXXST-HS ngày 16/11/2018 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc V, Tên gọi khác: Không; sinh ngày 24 tháng 10 năm 1987, tại huyện X, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn H, xã Q, huyện X, tỉnh Quảng Ngãi; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: Lớp 05/12; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Nguyễn Tấn K (chết), con bà Võ Thị G – sinh năm 1963; Vợ: Nguyễn Thị Kim Đ – sinh năm 1994, con: có 02 đứa, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa;

Người bị hại: Ông Trịnh Hà N – sinh năm 1964. Chết

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại có: Bà Nguyễn Thị K – sinh năm 1926; bà Huỳnh Thị H – sinh năm 1967; chị Trịnh Thị Hương K – sinh năm 1987; anh Trịnh Minh V – sinh năm 1992; anh Trịnh Quang T – sinh năm 1993 (là mẹ, vợ, con của bị hại)

Cùng nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện X, tỉnh Quảng Ngãi. Bà H có mặt; bà K, chị K, anh V, anh T vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Võ Thị L – sinh năm 1947. Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện X, tỉnh Quảng Ngãi

- Ông Trương Văn T – sinh năm 1979. Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện X, tỉnh Quảng Ngãi

- Bà Võ Thị B – sinh năm 1967. Có mặt

Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện X, tỉnh Quảng Ngãi

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Kim Đ, bà Võ Thị G, ông Hồ L

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Khoảng 19h00 ngày 26/8/2018, Nguyễn Ngọc V (SN: 24/10/1987, trú tại H – Q – X - Quảng Ngãi) điều khiển xe máy BKS 76HC-1368 đi từ nhà ở của mình tại H, Q đến nhà vợ tại A, B theo hướng Nam - Bắc trên Tỉnh lộ 627B. Khi đến ngã ba giao nhau với đường không ưu tiên bên phải thì Nguyễn Ngọc V điều khiển xe máy 76HC-1368 đi hướng từ Đông Nam lên Tây Bắc trên tỉnh lộ 627B (thuộc thôn B - Q – X) và điều khiển đi qua lề đường bên trái (lề đường phía Nam). Lúc này Trịnh Hà N (SN 1964, trú tại B – Q – X) đang kéo bạc phủ đống rơm trước nhà ở lề đường phía Nam. Vì Nguyễn Ngọc V không chú ý quan sát, không phát hiện thấy Trịnh Hà N đang đứng ở lề đường phía Nam nên xe máy BKS 76HC-1368 do V điều khiển đã tông vào Trịnh Hà N. Sau va chạm, Nguyễn Ngọc V cùng Trịnh Hà N và xe máy 76HC-1368 ngã vào lề đường phía Nam. Người dân đã đến đưa Trịnh Hà N và Nguyễn Ngọc V đi cấp cứu, nhưng Nhi đã chết.

Theo kết luận giám định pháp y số 66/2018/GĐPY ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi kết luận nguyên nhân chết ông Trịnh Hà N là chấn thương sọ não

Tại bản cáo trạng số 20/CT – VKS ngày 08/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ truy tố Nguyễn Ngọc V phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" được quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyên Đức Phổ giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản Điều 51; khoản 1 Điều 260; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được

sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Ngọc V từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp cho người bị hại đã có đơn bãi nại, không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên miễn xét

Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô 76HC – 1368 cho bị cáo nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Phổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở để xác định: Khoảng 19h00 ngày 26/8/2018, bị cáo điều khiển xe máy BKS 76HC-1368 đi từ nhà ở của mình tại H, Q đến nhà vợ tại thôn A, xã B theo hướng Nam - Bắc trên Tỉnh lộ 627B. Khi đến ngã ba giao nhau với đường không ưu tiên bên phải thì bị cáo điều khiển xe máy đi hướng từ Đông Nam lên Tây Bắc trên tỉnh lộ 627B và điều khiển đi qua lề đường bên trái, do bị cáo không chú ý quan sát, không phát hiện thấy Trịnh Hà N đang đứng ở lề đường phía Nam nên đã tông vào ông Trịnh Hà N dẫn đến ông N chết. Hành vi của bị cáo vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Do đó, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ, nên cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hậu quả của bị cáo gây ra. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, cùng gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình của người bị hại, gia đình bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cha của bị cáo ông Nguyễn Tấn K là người có công với cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Ngọc V chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị Tòa án cấp nào xét xử về hành vi phạm tội nào.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp cho người bị hại đã có đơn bãi nại, không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo xe mô tô biển kiểm soát 76HC – 1368, bị cáo không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên về phần hình phạt đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc V phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc V cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện X, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương theo quy định của pháp luật.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Duẩn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Đức Phổ;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Đức Phổ;
- Cơ quan THAHS công an huyện Đức Phổ;
- Chi cục THADS huyện Đức Phổ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.;
- Lưu văn phòng.